TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2020/QĐST – HNGD	*Tân Uyên, ngày 25 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2020/TLST-HNGĐ ngày 19/8/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lỳ Chà X, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị T và anh Lỳ Chà X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Lỳ Chà X nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Lỳ Chà X có hai con chung, hai bên thỏa thuận: Chị Hoàng Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là cháu Lỳ Hải Y, sinh ngày 01/5/2010 và Lỳ Trâm A, sinh ngày 11/7/2014 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lỳ Chà X phải cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng)* cho mỗi /cháu/1 tháng cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về phương thức cấp dưỡng: Vào ngày 15 hàng tháng, anh Lỳ Chà X chuyển vào tài khoản số 7807215006576 mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam (Agribank) chi nhánh huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, chủ tài khoản: Hoàng Thị T.

Về thời điểm bắt đầu cấp dưỡng, kết thúc việc cấp dưỡng: Thời điểm bắt đầu từ ngày 15/9/2020 cho đến khi các cháu Lỳ Hải Y và Lỳ Trâm A thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Anh Lỳ Chà X có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị T và anh Lỳ Chà X mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lỳ Chà X phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Hoàng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí DSST và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh Lỳ Chà X. Xác nhận chị Hoàng Thị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0004689 ngày 19 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Chị Hoàng Thị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã San Thàng;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA

THẨM PHÁN

Lương Văn Thanh